

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚC THỌ - TP. HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 100/2024/ST-HS;

Ngày: 25/11/2024.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Học, ông Lê Xuân Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng - Thư ký Toà án nhân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Toà án nhân huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 95/2024/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/QĐXX ngày 14 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Đỗ Đình H** – sinh năm 1993; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không, HKTT và Nơi ở hiện tại: Thôn HT 2, xã HT, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đỗ Đình G và bà: Nguyễn Thị T
Vợ, con: không
Tiền án, tiền sự:

- Ngày 03/7/2017 bị Công an huyện Phúc Thọ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt 750.000 đồng (đã chấp hành);

Bị cáo bị bắt quả tang; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2024 đến nay tại Trại tạm giam số 01- Công an TP. Hà Nội. *Có mặt.*

2. **Mai Thị Ngọc A** – sinh năm 1997; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không, HKTT: Xóm 1, xã HD, huyện HK, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ở hiện tại: khu Cầu Giáo, xã Đan Phượng, huyện Đan Phượng, Hà Nội, Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không, Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do, Con ông: Mai Hữu Hòa và bà: Nguyễn Thị Lai. Chồng: Nguyễn Huy Đức, sinh năm 1990, Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017, Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo đầu thú; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2024 đến nay tại Trại tạm giam số 01 - Công an TP. Hà Nội. *Có mặt.*

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Anh Đỗ Như T, sinh năm 1995
Địa chỉ: Thôn HT 3, xã HT, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.
Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1991
Địa chỉ: Cùm 8, xã HH, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.
Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 06/5/2024, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy, Công an huyện Phúc Thọ phối hợp cùng Công an xã HT tuần tra làm nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn, đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn HT 2, xã HT, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội đã phát hiện và bắt quả tang Đỗ Đình H (sinh năm 1993, trú tại: thôn HT 2, xã HT, huyện Phúc Thọ, TP. Hà Nội), đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đỗ Như T, (sinh năm 1995, trú tại: Thôn HT 3, xã HT, huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội).

Vật chứng thu giữ được:

Đỗ Đình H giao nộp:

- 01 (một) gói nilon kích thước (1x1) cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, bọc ngoài lớp băng dính màu đen;

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung, màu xanh, đã cũ;

Đỗ Như T giao nộp:

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Oppo, màu đen, đã cũ;

- Số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) (BL 47-52).

Quá trình điều tra, xác định được:

Khoảng 19h00 ngày 06/5/2024, khi Đỗ Đình H đang ở nhà thì Đỗ Như T gọi điện hỏi mua 300.000 đồng ma túy “Đá” của H. H đồng ý và bảo T chuyển khoản 300.000 đồng vào số tài khoản 0338163893 (là tài khoản của H mở tại ngân hàng BIDV). Sau khi nhận được tiền, H hẹn T đến nhà H tại thôn HT 2, xã HT, huyện Phúc Thọ, TP. Hà Nội để lấy ma túy và bảo T nên mang thêm tiền để mua thêm, bảo T “chơi ít không đủ phê”. T mang thêm 100.000 đồng đến gặp H và trao đổi, mua bán ma túy thì bị tổ công tác phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật như trên.

Về nguồn gốc số ma túy bán cho T, H khai: nhờ Mai Thị Ngọc A (là bạn bè xã hội) mua hộ 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) tiền ma túy “Đá” để sử dụng vào tối ngày 01/5/2024. Sau khi A đồng ý rồi bảo Đỗ Đình H chuyển tiền vào tài khoản 3688688668 mở tại ngân hàng MB Bank, chủ tài khoản NGUYEN VAN HUNG thì khoảng 10 phút sau A hẹn H đến cổng quán Karaoke Mai Về thuộc địa bàn thôn Cổ Ngõa, xã Phương Đình, huyện Đan Phượng, Hà Nội để giao ma túy. Sau khi nhận ma túy từ A, Đỗ Đình H mang về nhà để sử dụng dần. Đến sáng ngày 06/5/2024, còn một ít ma túy chưa sử dụng thì T gọi điện hỏi mua ma túy nên H đã đồng ý bán ma túy cho T như trên.

Cùng ngày 06/5/2024, Mai Thị Ngọc A đến Công an xã HT đến đầu thú và tự nguyện giao nộp:

- 01 (một) gói giấy bạc có kích thước khoảng (3x5)cm bên trong chứa 01 (một) viên nén màu hồng (A khai là ma túy tổng hợp);

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng, đã cũ;

- 01 (một) túi xách giả da màu hồng kích thước khoảng (9x15x19) cm; (BL 55-57).

Tại Cơ quan điều tra, Mai Thị Ngọc A thừa nhận: việc đã mua hộ ma túy cho Đỗ Đình H để cho H sử dụng tới ngày 01/5/2024. Sau khi được Đỗ Đình H nhờ, A đã liên lạc với một người đàn ông tên H qua zalo để hỏi mua ma túy (số điện thoại A dùng để liên lạc là do bạn bè của A cho). Người này yêu cầu A chuyển tiền mua ma túy vào 3688688668 mở tại ngân hàng MB Bank thì A bảo Đỗ Đình H chuyển tiền mua ma túy vào tài khoản này. Sau khi Đỗ Đình H chuyển tiền thành công vào tài khoản, khoảng 10 phút sau A nhận một túi ma túy từ một người đàn ông không quen biết trước cổng quán Karaoke Mai Về. Sau đó A đã hẹn và giao túi ma túy cho Đỗ Đình H tại trước cửa quán hát. Sau khi giao ma túy, A không biết Đỗ Đình H đi đâu, làm gì. A không được hưởng lợi gì từ việc mua hộ ma túy cho Đỗ Đình H. Lời khai của A phù hợp với những tài liệu điều tra khác trong vụ án (BL 204-225).

Tại bản kết luận giám định số 3355/KL-KTHS ngày 16/05/2024 của Phòng PC09- CATP Hà Nội, kết luận như sau:

- Tinh thể màu trắng bên trong túi nilon kích thước (1x1) cm (thu của Đỗ Đình H) là ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,078gam.

- 01 viên nén màu hồng bên trong gói giấy bạc kích thước (3x5) cm (thu của Mai Thị Ngọc A) là ma túy Methamphetamine khối lượng 0,107gam (BL 133).

* Về nguồn gốc số ma túy và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Về đối tượng đã bán ma túy cho A: Quá trình điều tra, do A không khai rõ được tên tuổi, đặc điểm, nhận dạng của người đã bán ma túy và không phục hồi được dữ liệu về lịch sử trao đổi mua bán ma túy trên zalo của A nên không có cơ sở xác minh đối tượng này.

Đối với anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1991, trú tại: Cụm 8, HH, Đan Phượng, Hà Nội khai: nhận được số tiền 1.700.000 đồng vào tài khoản tới ngày 01/5/2024. H thường xuyên chơi tại các quán Game và thường được nhờ chuyển tiền tài khoản để đổi tiền mặt nên tới ngày 01/5/2024 cũng như vậy. Do thời gian lâu nên H không nhớ ai đã nhờ như vậy. Do đó, chưa đủ căn cứ để xử lý đối với H trong vụ án này.

Về nguồn gốc 01 (một) viên nén màu hồng là ma túy Methamphetamine khối lượng 0,107gam thu giữ của A: Đây ma túy mà khách đến quán karaoke cho A để sử dụng, do đã lâu và không nhớ khách nào nên không xác định được đối tượng đã cho A ma túy.

Đối với Đỗ Như T là người mua ma túy của H, tuy nhiên chưa kịp nhận ma túy từ H nên Cơ quan điều tra không đề cập, xử lý đối với T.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đỗ Đình H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Mai Thị Ngọc A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt H từ 30 – 36 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt A từ 15 – 18 tháng tù.

Về vật chứng:

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của phòng PC09 - CATP Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Thành, đ/c Nguyễn Văn Tùng cán bộ công an xã HT và đương sự Đỗ Đình H là vật cấm lưu hành nên tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung, màu xanh, đã cũ;

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Oppo, màu đen, đã cũ;

- Số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng)

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng, đã cũ;

- 01 (một) túi xách giả da màu hồng, đã cũ kích thước khoảng (9x15x19) cm;

là công cụ liên lạc mua bán ma túy và tiền dùng mua ma túy cần tịch thu, phát mại sung Ngân sách Nhà nước.

Không áp dụng hình phạt bổ sung do các bị cáo không có thu nhập ổn định.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Ngày 01/5/2024, Đỗ Đình H nhờ Mai Thị Ngọc A mua hộ ma túy (Methamphetamine) để sử dụng, đến khoảng 20 giờ 00 phút ngày 06/5/2024, tại thôn HT 2, xã HT, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội, H có hành vi bán trái phép 0,078 gam ma túy loại Methamphetamine cho Đỗ Như T, thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. Cùng ngày, Mai Thị Ngọc A đã đầu thú về hành vi mua hộ ma túy cho H và giao nộp 0,107 gam ma túy loại Methamphetamine đang tàng trữ. Như vậy, A phải chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng 0,185 gam, loại Methamphetamine.

Qua xem xét các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai nhận của bị cáo H và bị cáo A, nhận thấy hành vi mua hộ ma túy của bị cáo A thì bị cáo A không được hưởng lợi, số tiền mua không nhập vào tài khoản ngân hàng của A và H cũng không trả tiền trực tiếp cho A, không hứa hẹn về việc mua bán ma túy và A cũng không biết mục đích H nhờ mua ma túy là nhằm mục đích bán cho người khác, số lần nhờ mua là 1 lần duy nhất đến thời điểm bị phát hiện. Do đó, hành vi mua hộ ma túy của bị cáo A không thỏa mãn dấu hiệu đồng phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ không truy tố bị cáo A về tội Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Xét lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết luận giám cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo H đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo A đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát huyện Phúc Thọ truy tố và kết luận hành vi phạm tội của các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Do đó cần xét xử nghiêm minh để giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích xã hội.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đều phạm tội lần đầu; gia đình bị cáo H trực tiếp thờ cúng Liệt sỹ Đỗ Quốc Dân là chú ruột của bố bị cáo (Vì Liệt sỹ Dân không có vợ, con); bị cáo A ra đầu thú đây là các tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly cả 2 bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[6]. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có công việc ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy đã thu giữ là vật cấm lưu hành nên tuyên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung, màu xanh, đã cũ; 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Oppo, màu đen, đã cũ; Số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng, đã cũ; 01 (một) túi xách giả da màu hồng, đã cũ kích thước khoảng (9x15x19) cm là công cụ liên lạc mua bán ma túy và tiền dùng mua ma túy cần tịch thu, phát mại sung Ngân sách Nhà nước.

*** Về người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Về đối tượng đã bán ma túy cho Mai Thị Ngọc A: Quá trình điều tra, do A không khai rõ được tên tuổi, đặc điểm, nhận dạng của người đã bán ma túy cho A và không phục hồi được dữ liệu về lịch sử trao đổi mua bán ma túy trên zalo của A nên không có cơ sở xử lý đối tượng này.

Đối với anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1991, trú tại: Cụm 8, HH, Đan Phượng, Hà Nội khai: nhận được số tiền 1.700.000 đồng vào tài khoản tối ngày 01/5/2024. H thường xuyên chơi tại các quán Game và thường được nhờ chuyển tiền tài khoản để

đổi tiền mặt nên tối ngày 01/5/2024 cũng như vậy. Do thời gian lâu nên H không nhớ ai đã nhờ như vậy. Do đó, chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Văn H trong vụ án này.

Về nguồn gốc 01 (một) viên nén màu hồng là ma túy Methamphetamine khối lượng 0,107gam thu giữ của A: Đây ma túy mà khách đến quán karaoke cho A để sử dụng, do đã lâu và không nhớ khách nào nên không xác định được đối tượng đã cho A ma túy.

Đối với Đỗ Như T là người mua ma túy của H, tuy nhiên chưa kịp nhận lại ma túy từ H nên Cơ quan điều tra không đề cập, xử lý đối với T là đúng pháp luật.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Đình H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo Mai Thị Ngọc A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

2. Xử phạt bị cáo Đỗ Đình H **24** (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2024.

3. Xử phạt bị cáo Mai Thị Ngọc A **14** (Mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/5/2024.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

+ **Tịch thu tiêu hủy:** - 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của phòng PC09 - CATP Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Thành, đ/c Nguyễn Văn Tùng cán bộ công an xã HT và đương sự Đỗ Đình H.

- 01 (một) phong bì niêm phong dán kín của phòng PC09 - CATP Hà Nội, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Thành, đ/c Nguyễn Văn Tùng cán bộ công an xã HT và đương sự Mai Thị Ngọc A.

+ Tịch thu, phát mại sung Ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Samsung, màu xanh, đã cũ;
 - 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Oppo, màu đen, đã cũ;
 - 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng, đã cũ;
 - 01 (một) túi xách giả da màu hồng, đã cũ kích thước khoảng (9x15x19) cm;
- (Theo biên bản giao nhận vật chứng số 09 ngày 06/11/2024).

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) (Theo giấy giấy nộp tiền ngày 01/11/2024).

5. Về án phí: Buộc các bị cáo Đỗ Đình H, Mai Thị Ngọc A mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- CCTHADS huyện Phúc Thọ;
- Công an huyện Phúc Thọ;
- Người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

